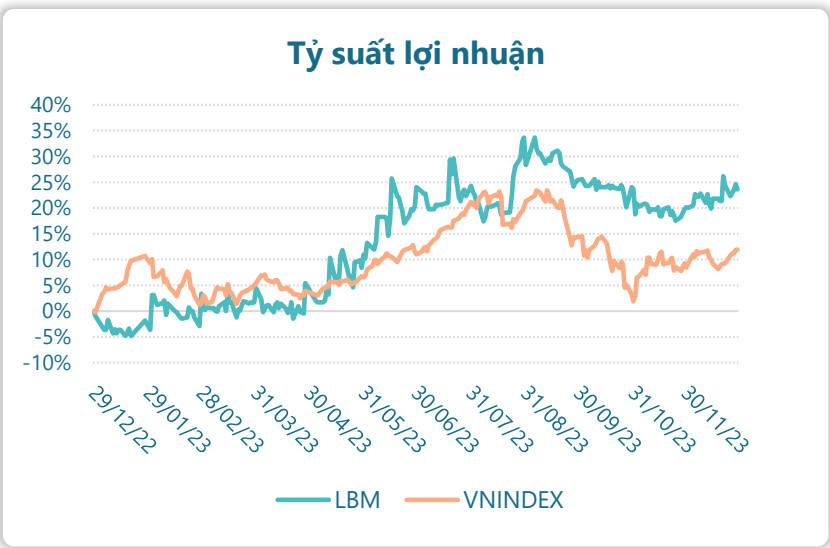
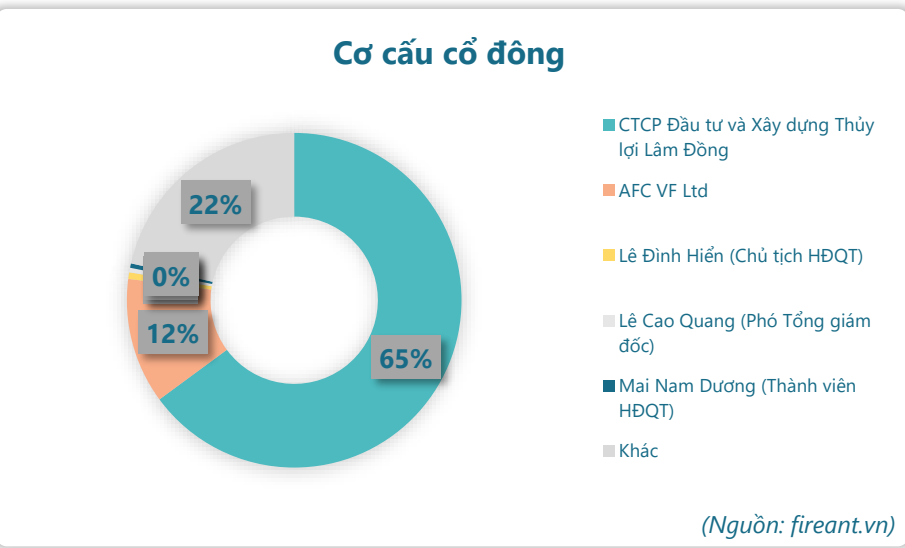
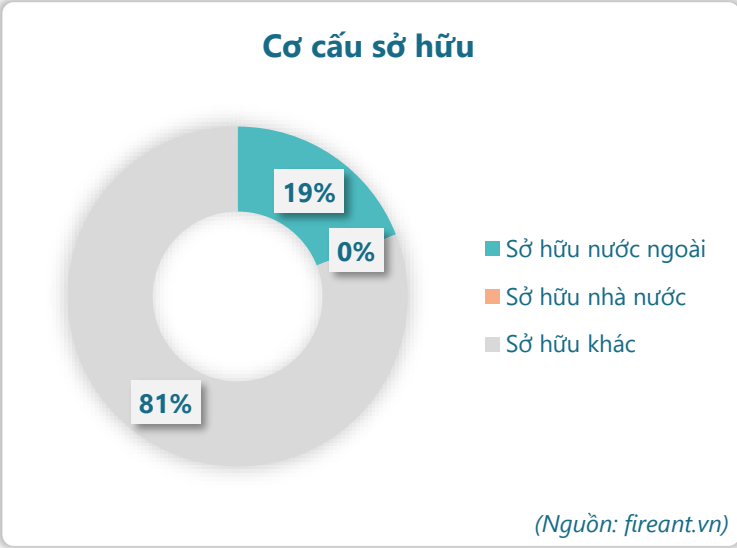
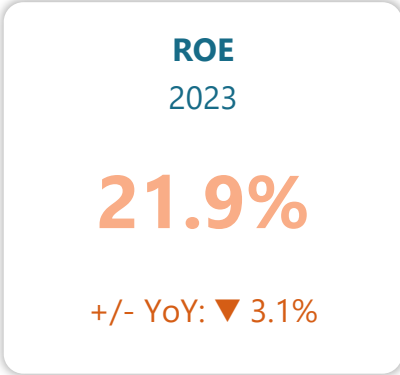
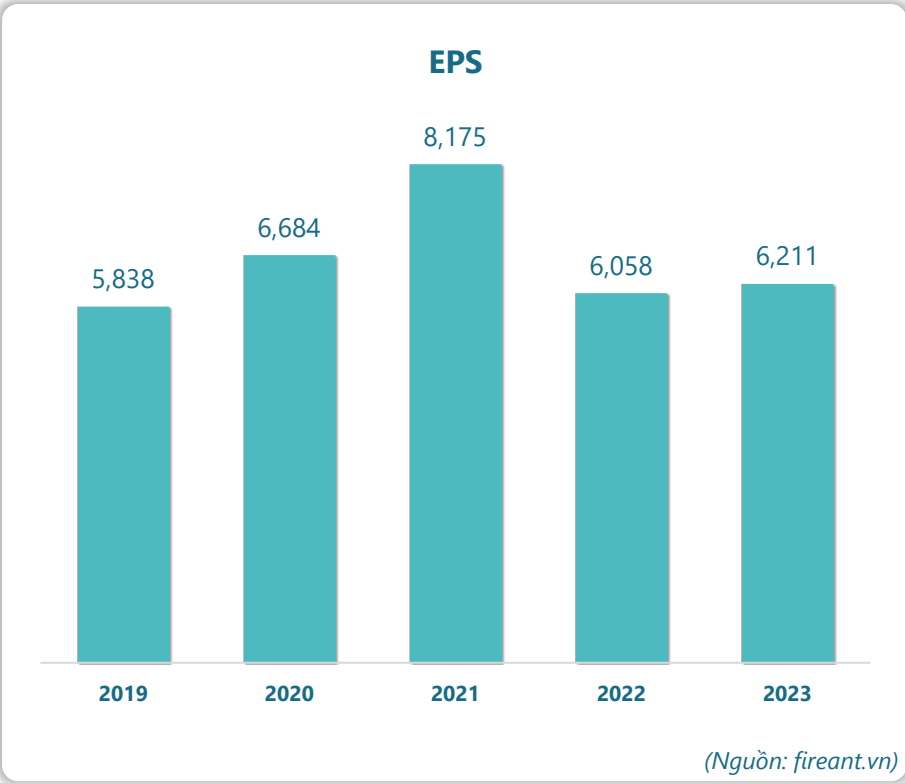
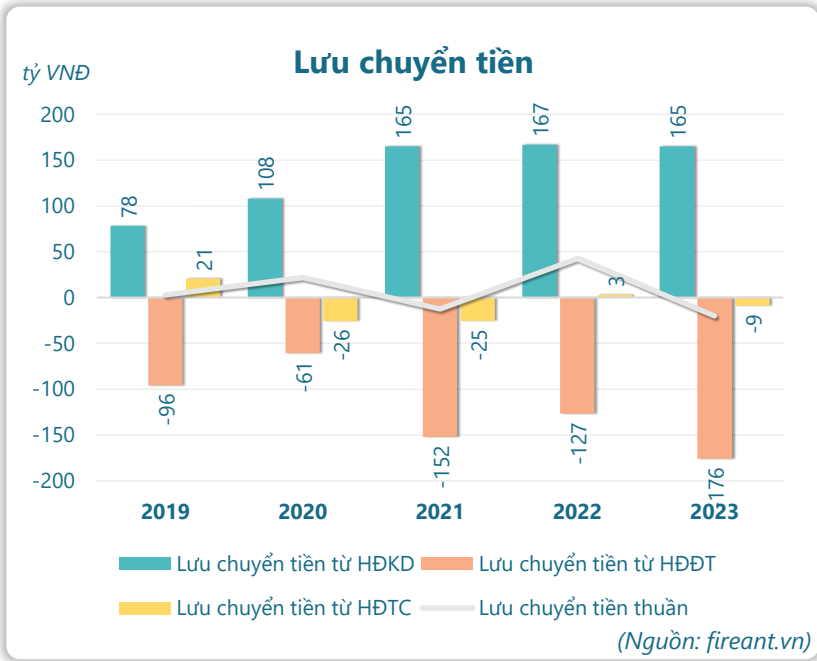
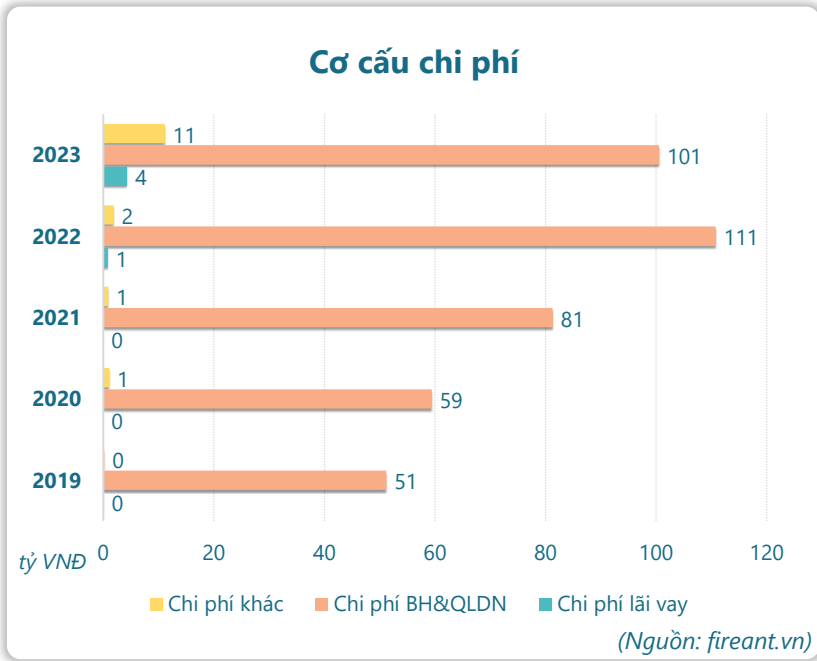
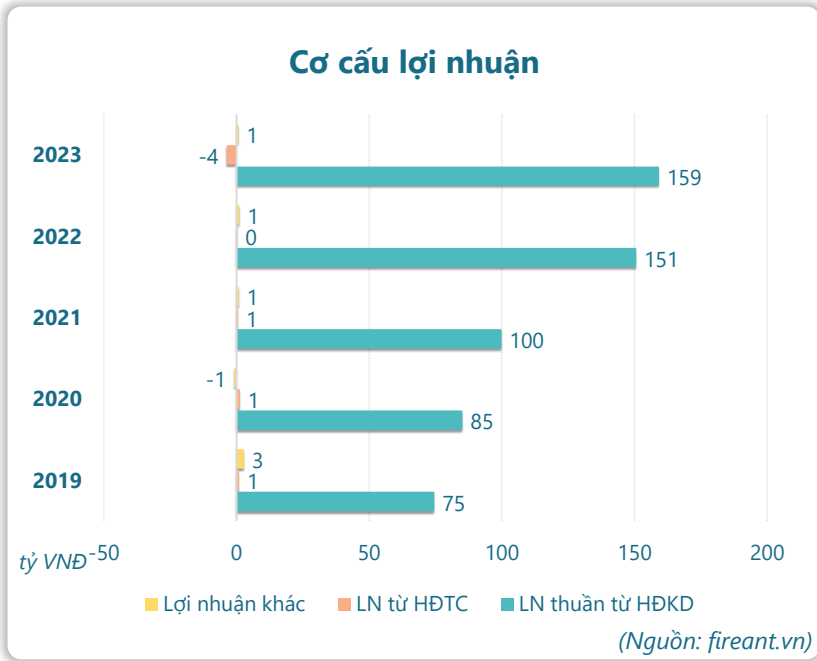
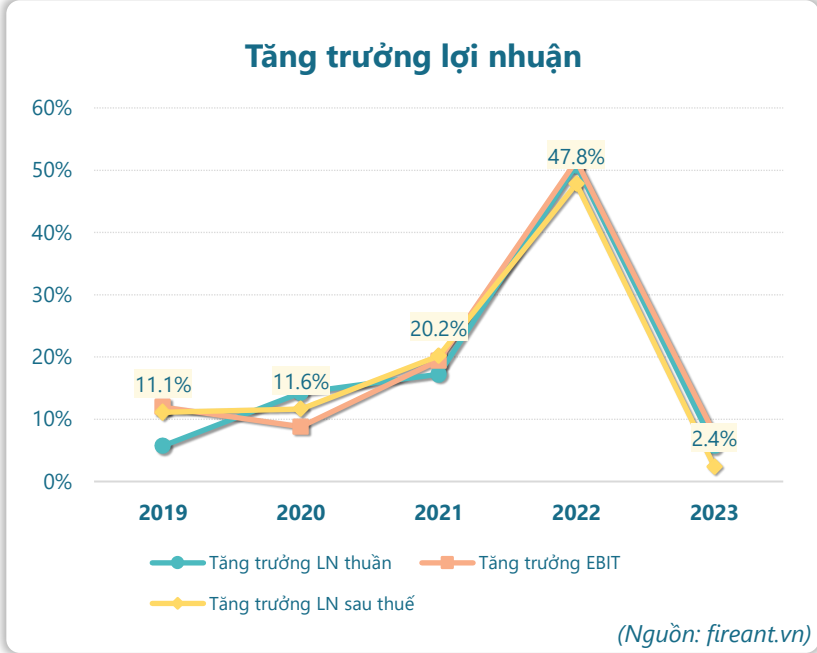
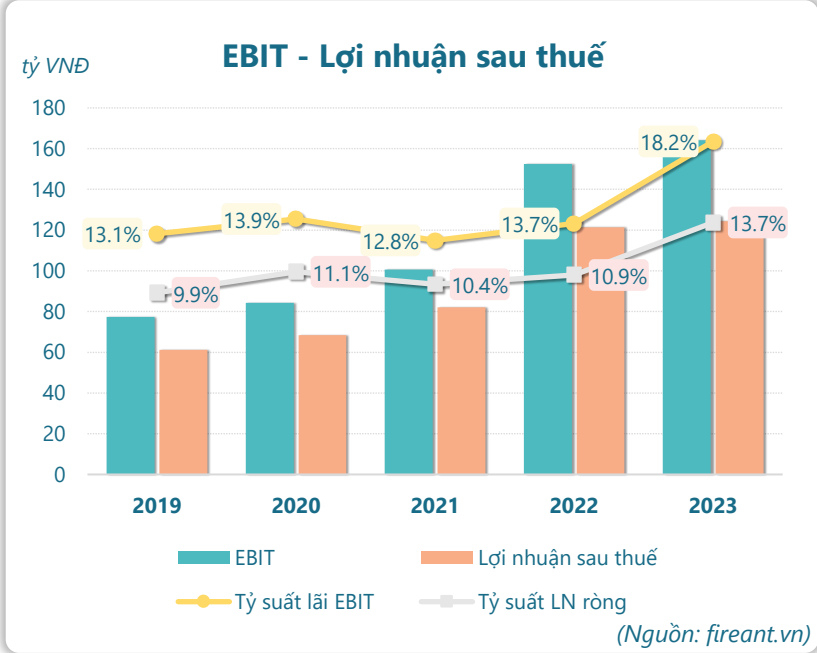
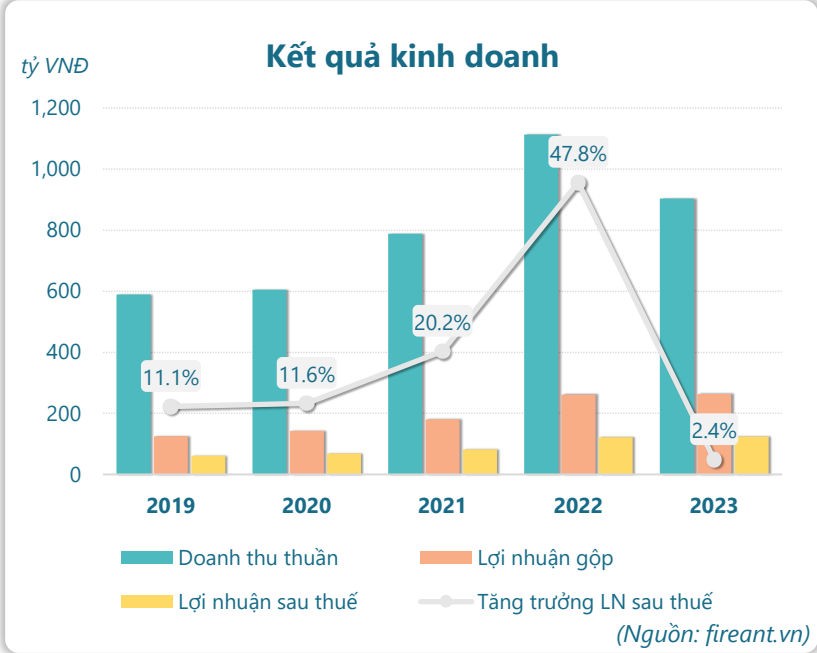


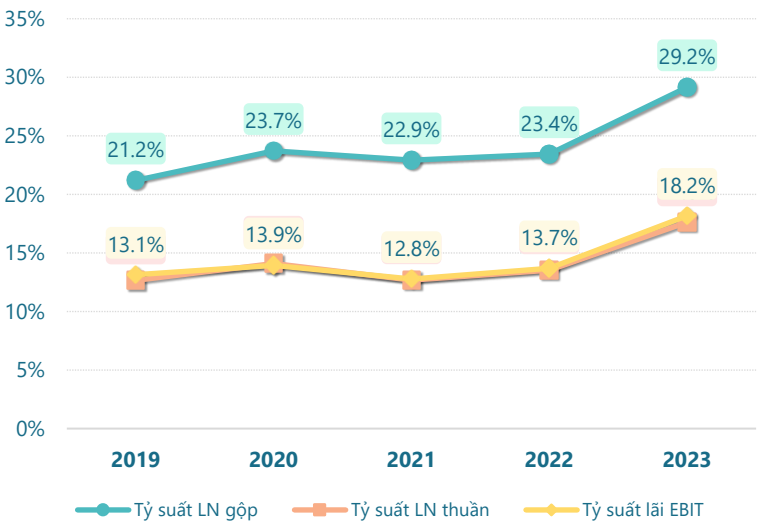
Ngày 29/12/2023	48,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.2%	3.0%	5.7%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	35,696 - 50,120
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	960
Số lượng CPLH (CP)	20,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	32,615
Sở hữu nước ngoài	19.1%
Beta	0.02
EPS	6,211
P/E	7.7



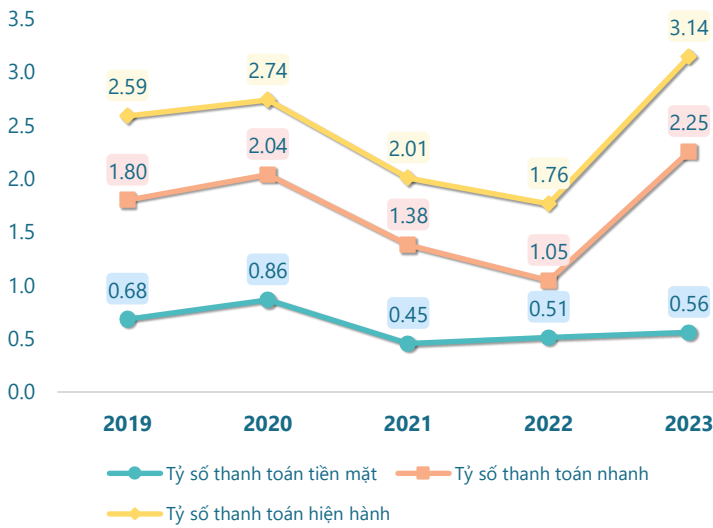


Tỷ suất lợi nhuận



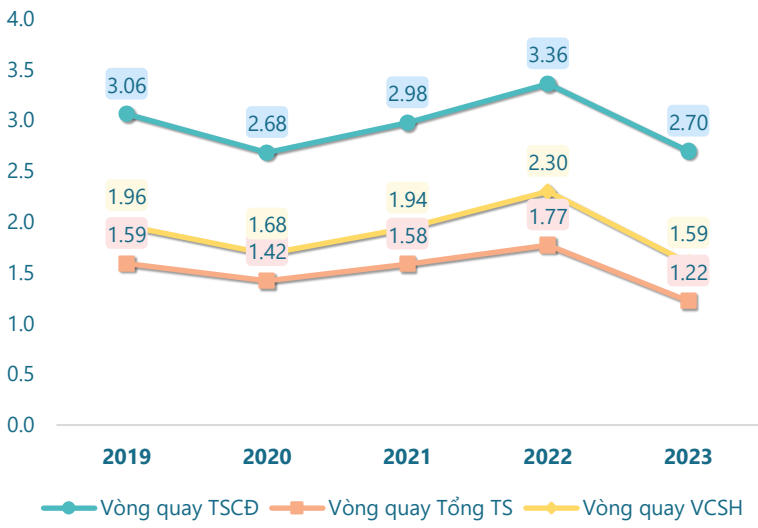
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



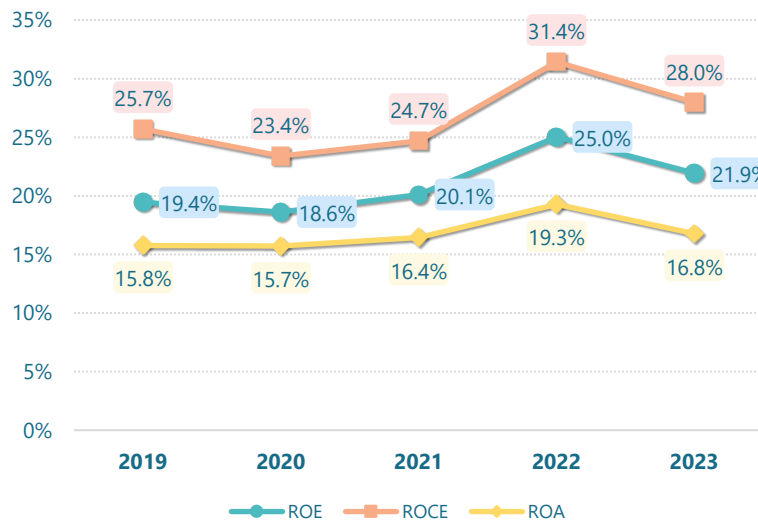
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



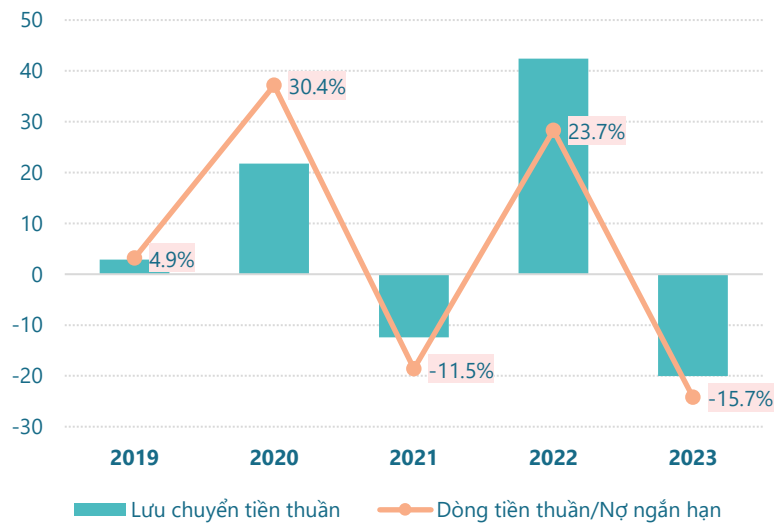
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



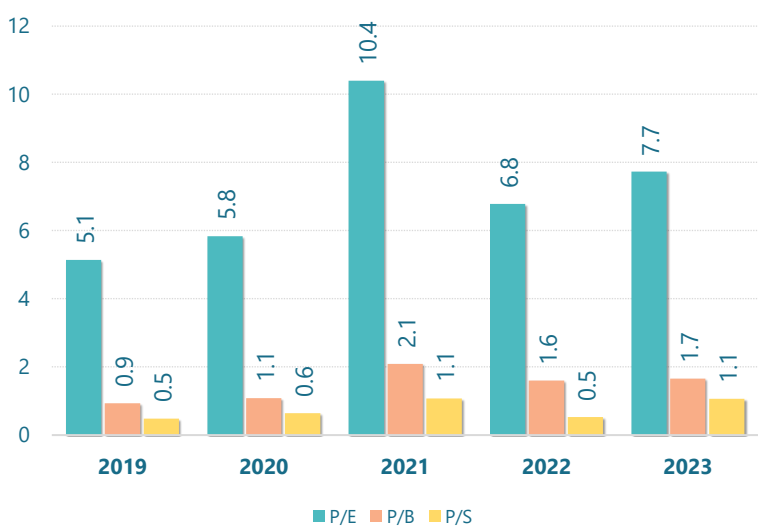
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)